

Số: 45/2025/QĐST-DS

Cà Mau, ngày 30 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 90/2025/TLST – DS ngày 24 tháng 2 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ: Tòa nhà T, số A T, phường T, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Thanh G, chức vụ: Giám đốc phòng G1.

Người tham gia tố tụng theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1986, địa chỉ: Khóm A, phường G, tỉnh Cà Mau.

- Đồng bị đơn: Ông Liêu Văn C, sinh năm 1964

Bà Lê Hồng T, sinh năm 1969.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Liêu Văn C: Bà Lê Hồng T, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; địa chỉ nay: Ấp A, xã Đ, tỉnh Cà Mau.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngân hàng TMCP P và ông Liêu Văn C, bà Lê Hồng T thống nhất còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 614.963.337 đồng, trong đó tiền gốc 450.000.000 đồng, tiền lãi 164.963.337 đồng.

1.1. Buộc ông Liêu Văn C, bà Lê Hồng T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền 614.963.337 đồng, trong đó tiền gốc 450.000.000 đồng, tiền lãi 164.963.337 đồng.

1.2. Buộc ông Liêu Văn C, bà Lê Hồng T trả lãi suất phát sinh từ ngày 11/02/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0299A/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 10/5/2021.

2. Ngân hàng TMCP P và ông Liêu Văn C, bà Lê Hồng T thống nhất còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 161.791.618 đồng, trong đó tiền gốc 115.000.000 đồng, tiền lãi 46.791.618 đồng.

2.1. Buộc ông Liêu Văn C, bà Lê Hồng T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền 161.791.618 đồng, trong đó tiền gốc 115.000.000 đồng, tiền lãi 46.791.618 đồng.

2.2. Buộc ông Liêu Văn C, bà Lê Hồng T trả lãi suất phát sinh từ ngày 11/02/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0299B/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 10/05/2021.

3. Trường hợp ông Liêu Văn C, bà Lê Hồng T không trả nợ thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế số 0299/2021/HĐTC-OCB-CN ngày 10/5/2021 tài sản thế chấp gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DB 570227, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 04108 do Ủy ban nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu cấp cho ông Liêu Văn C, bà Lê Hồng T 15/3/2012 ngày 15/03/2021, thửa đất số 271, tờ bản đồ số 41, diện tích 462,3 m², đất tọa lạc tại ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nay là Ấp C, xã Đ, tỉnh Cà Mau; phần đất có vị trí và số đo như sau:

- Hướng Đông giáp đường Bê Tông có số đo 14,90m, 3,82m.
- Hướng Tây giáp Rạch C Cùng có số đo 13,97m.
- Hướng Nam giáp đất ông Châu Việt O có số đo 33,47m.
- Hướng Bắc giáp đất ông Châu Việt O có số đo 26,63m.

4. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hoà giải thành bà Lê Hồng T xác định bà và ông Liêu Văn C tự nguyện chịu toàn bộ. Số tiền án phí phải chịu là 17.535.099 đồng, nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 8-Cà Mau.

Ngân hàng thương mại cổ phần P không phải chịu án phí, Ngân hàng thương mại cổ phần P đã nộp tạm ứng án phí số tiền 17.535.000 đồng theo biên lai thu số 0006557 ngày 24/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 8-Cà Mau) được nhận lại.

5. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, thanh lý hợp đồng đo đạc đất tranh chấp số tiền 3.671.998 đồng bà Lê Hồng T xác định bà và ông Liêu Văn C tự nguyện chịu toàn bộ; Ngân hàng thương mại cổ phần P đã nộp xong số tiền 3.671.998 nên buộc ông Liêu Văn C, bà Lê Hồng T phải nộp lại số tiền 3.671.998 đồng để trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần P, nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 8-Cà Mau.

6. Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV8-CM;
- Phòng THADS KV8-CM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thạch Đoàn